

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Phê duyệt nhiệm vụ khảo sát địa hình, lập báo cáo KTKT;
dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư
công trình: Thủy lợi Đắc Hlim, xã Kon Pne, huyện Kbang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương số: 77/2015/QH13 ngày 19/06/2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 47/2019/QH14;

Căn cứ luật số 47/2019/QH14 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ - CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ Về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 V/v giao dự toán chi Sự nghiệp kinh tế năm 2021 cho BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Kbang, Trạm quản lý thủy nông và UBND xã Đắc Hlơ;

Xem xét đề cương chi tiết nhiệm vụ, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Thủy lợi Đắc Hlim, xã Kon Pne, huyện Kbang do Công ty TNHH tư vấn xây dựng Sông ba lập tháng 03/2021 lập và theo đề nghị của Ban Quản lý dự án ĐT-XD tại Tờ trình số 168/TT-BQL ngày 03/08/2022.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt nhiệm vụ khảo sát địa hình, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Thủy lợi Đắc Hlim, xã Kon Pne, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai với các nội dung sau:

1. Thông tin chung về dự án

- **Tên công trình:** Thủy lợi Đắc Hlim, xã Kon Pne, huyện Kbang
- **Hạng mục:** Đập dâng kết hợp tràn xả lũ, cống lấy nước, kênh và CTTK
- **Chủ đầu tư:** UBND huyện Kbang (UBND huyện Kbang giao BQL dự án ĐT-XD huyện trực tiếp quản lý dự án)
- **Địa điểm xây dựng:** Xã Kon Pne, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.
- **Loại và cấp công trình:** Công trình Thủy lợi; cấp công trình cấp IV

- **Mục tiêu đầu tư:** Đảm bảo cung cấp nước tưới cho 14 ha lúa nước 2 vụ với tần suất đảm bảo tưới 75%.

2. Hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy phạm áp dụng

- TCVN 8478:2010 Thành phần, khối lượng khảo sát địa hình trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế công trình thủy lợi;
- TCVN 8223:2009 Công trình thủy lợi – Các qui định chủ yếu về đo địa hình, xác định tim kênh và công trình trên kênh;
- TCVN 8224:2009 Công trình thủy lợi – Các qui định chủ yếu về lưới khống chế mặt bằng địa hình;
- TCVN 8225:2009 Công trình thủy lợi – Các qui định chủ yếu về lưới khống chế cao độ địa hình;
- TCVN 8226:2009 Công trình thủy lợi các quy định chủ yếu về khảo sát mặt cắt và bình đồ địa hình các tỷ lệ 1/200 đến 1/5000;
- 96 TCN 42:1990 Quy phạm thành lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500, 1/1000, 1/2000, 1/5000, 1/10.000 và 1/25.000 (phần trong nhà);
- 96 TCN 43:1990 Quy phạm đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500, 1/1000, 1/2000, 1/5000 (phần Ngoài trời);
- Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 9437-2012 Quy trình khoan thăm dò ĐCCT;
- Tiêu chuẩn xây dựng TCXD 226 -1999 Quy trình thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn tại hiện trường (SPT);
- Môđum tổng biến dạng được điều chỉnh theo hệ số mk theo modum biến dạng của thí nghiệm;
- TCVN 6362 : 2012 Đất xây dựng – phân loại và gọi tên;
- Công tác lấy mẫu và bảo quản theo tiêu chuẩn: TCN2683-1991;
- Tiêu chuẩn Việt Nam: TCVN 9351:2012 - Đất xây dựng - Phương pháp thí nghiệm hiện trường - Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn;
- Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN2683-2012, TCVN 4195-2012, TCVN 4196-2012, TCVN 4197-2012, TCVN 4198-2012, TCVN 4200-2012, TCVN 4201-2012, TCVN 4202-2012...) các phương pháp thí nghiệm đất trong phòng;
- Tiêu chuẩn Việt Nam: TCVN 9153:2012 – Đất Xây dựng – Phương pháp chỉnh lý kết quả thí nghiệm mẫu đất;
- Công tác lấy mẫu, bao gói, vận chuyển và bảo quản theo tiêu chuẩn TCVN 2683 : 2012;
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình thủy lợi QCVN 04-02:2010/BNNPTNT: Thành phần, nội dung hồ sơ thiết kế kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công công trình thủy lợi;
- Tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam TCXDVN 285-2002, công trình thủy lợi- các qui định chủ yếu về thiết kế;
- TCVN-4118:2012 Công trình Thủy lợi–Hệ thống tưới tiêu – Yêu cầu thiết kế;
- TCVN 8216:2009 Thiết kế đập đất đầm nén ;
- TCVN 4253-86 Nền các công trình thủy công- Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCXDVN 356:2005 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép;

- TCVN 8305-2009 Công trình thủy lợi – Kênh đất- yêu cầu kỹ thuật thi công và nghiệm thu;

- TCVN 4253:2012 Công trình Thủy lợi – Nền các công trình thủy công – Yêu cầu thiết kế;

TCVN 4453 : 1995 tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng từng phần- kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối – Quy phạm thi công và nghiệm thu

- TCVN 9164:2012 Công trình Thủy lợi – Hệ thống tưới tiêu – yêu cầu kỹ thuật vận hành hệ thống kênh;

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9137:2012 về Công trình thủy lợi - Thiết kế đập bê tông và bê tông cốt thép

- TCVN 4447:2012 Công tác đất- thi công và nghiệm thu;

- TCVN 8304:2009 Công tác thủy văn trong hệ thống thủy lợi

Và các tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành của Nhà nước.

Quyết định số: 740 QĐ/KT ngày 30 tháng 09 năm 1988 của Bộ Thủy lợi Về việc ban hành tiêu chuẩn “ thiết kế đập bê tông và bê tông cốt thép- tiêu chuẩn thiết kế ”

3. Nhiệm vụ của tư vấn

a) Khảo sát địa hình:

- Thực hiện công tác khảo sát địa hình theo các tiêu chuẩn, quy phạm về khảo sát địa hình nêu tại khoản 2 điều 1 quyết định này và các tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành của Nhà nước.

- Khối lượng khảo sát địa hình dự kiến thực hiện:

TT	Tên công tác	Đơn vị	Khối lượng
1	Đường chuyên cấp 2 đo bằng máy toàn đạc điện tử	điểm	4
2	Thủy chuẩn kỹ thuật, cấp địa hình 3	km	1
3	Bản đồ tỷ lệ 1/500, đường đồng mức 1m; cấp địa hình 3	ha	1,5
4	Đo vẽ mặt cắt dọc trên cạn, cấp địa hình 3	100m	5,403
5	Đo vẽ mặt cắt ngang trên cạn, cấp địa hình 3	100m	7,40

b) Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: Thực hiện lập báo cáo kinh tế kỹ thuật tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn về thiết kế, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật nêu tại khoản 2 điều 1 quyết định này và các tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành của Nhà nước.

4. Số lượng hồ sơ và chất lượng hồ sơ giao nộp:

Đơn vị tư vấn giao nộp cho ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng cơ bản huyện Kbang:

- 09 bộ hồ sơ bao gồm: tài liệu khảo sát địa hình, thủy văn; hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình;

- 01 đĩa CD chứa đựng đầy đủ các tài liệu trên.

5. Giá trị dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư được duyệt: 72.021.000 đồng

(Bảy mươi hai triệu không trăm hai mươi một nghìn đồng)

Trong đó: - Chi phí khảo sát, lập báo cáo KTKT: 67.701.000 đồng

- Chi phí thẩm tra báo cáo KTKT : 4.320.000 đồng

Điều 2: UBND huyện giao BQL dự án ĐT-XD huyện tiến hành lập các thủ tục quy định trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt tổ chức thực hiện theo quy định.

Điều 3: Chánh văn phòng HĐND-UBND Huyện, Trưởng các phòng: Kinh tế và hạ tầng, Tài Chính-Kế Hoạch; Giám đốc Kho Bạc Nhà nước, Ban quản lý dự án ĐT-XD huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, VP, TH.

Như

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Dũng